

Số: 3184 /GP-UBND

Hưng Yên, ngày 07 tháng 10 năm 2026

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT
(Gia hạn lần 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 2/11/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Thông tư số 06/2006/TT-BNNMT ngày 17/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực Tài nguyên nước;

Xét Văn bản đề nghị gia hạn Giấy phép khai thác nước dưới đất của Công ty TNHH Minh Hoàng và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 970/TTr-SNNMT ngày 18/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Minh Hoàng (Địa chỉ: Xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên) được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên công trình: Giếng khoan MH1, MH2.
- Mục đích khai thác nước: Cung cấp nước sạch trong phân vùng cấp nước đã được UBND tỉnh phê duyệt.
- Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Trong khuôn viên đất của Công ty tại xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Tầng chứa nước khai thác: Pleistocen trung- thượng, hệ tầng Hà Nội (qp₁).
- Tổng số giếng khai thác: 02 giếng.
- Tổng lưu lượng nước khai thác: 2.500 m³/ngày đêm.

7. Chế độ khai của thác công trình: 365 ngày/năm.
8. Thời hạn của giấy phép: 03 (ba) năm.
9. Vị trí tọa độ và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 150° 30', múi chiếu 3°)		Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y	Từ	Đến		
MH1	2309716	555469	60	80	30	qp ₁
MH2	2309677	555535	54	66	30	qp ₁
			69	75		

Điều 2. Công ty TNHH Minh Hoàng thực hiện các nội dung sau:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; khi thay đổi các thông số kỹ thuật, mục đích sử dụng công trình khai thác phải thực hiện thủ tục theo quy định.

2. Thực hiện việc quan trắc trong quá trình khai thác, cụ thể như sau:

- Thông số và chỉ tiêu quan trắc:

+ Lưu lượng khai thác của công trình (là tổng lưu lượng của từng giếng khoan khai thác). Khuyến khích lắp đặt thiết bị quan trắc lưu lượng cho từng giếng khoan thuộc công trình khai thác nước dưới đất để điều chỉnh tối ưu việc khai thác nước dưới đất.

+ Mực nước trong từng giếng khai thác.

+ Chất lượng nước trong quá trình khai thác (nếu có).

- Hình thức giám sát: Thực hiện quan trắc để giám sát trực tuyến các thông số lưu lượng và mực nước, quan trắc để giám sát định kỳ đối với thông số chất lượng nước.

- Chế độ quan trắc:

+ Lưu lượng khai thác, mực nước trong giếng: Không quá 01 giờ 01 lần;

+ Chất lượng nước trong quá trình khai thác: Cập nhật số liệu vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả phân tích.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan quản lý khác về tài nguyên nước theo quy định; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ nước dưới đất trong quá trình khai thác theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước; trường hợp giếng khai thác nước dưới đất bị hỏng, không còn sử dụng hoặc không có kế hoạch tiếp tục khai thác phải được trám lấp theo quy định.

5. Áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và vận hành hệ thống cấp nước, có phương án cấp nước dự phòng, phòng ngừa, ứng phó sự cố ô nhiễm nguồn nước, thiếu nước và các sự cố khác theo quy định của pháp luật về cấp nước bảo đảm cấp nước ổn định, an toàn, liên tục và giảm thiểu thất thoát, lãng phí nước.

6. Bảo vệ nguồn nước khu vực khai thác; lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình của mình; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình.

7. Nộp thuế tài nguyên nước, tiền cấp quyền khai thác nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước.

8. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình này.

Điều 4. Công ty TNHH Minh Hoàng được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước.

Điều 5. Giấy phép có hiệu lực kể từ ngày 25/9/2026 và thay thế Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 2000/GP-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh cấp. Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Minh Hoàng còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định. *///*

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ NNMT;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thuế tỉnh Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC và KSTTHC (để trả kết quả);
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải công khai);
- Lưu: VT, KT2^{Tr}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hùng Nam